

Số: 64 /KH-THPT

Long Thành, ngày 04 tháng 9 năm 2025

KẾ HOẠCH
GIÁO DỤC NHÀ TRƯỜNG NĂM HỌC 2025-2026

Căn cứ luật giáo dục năm 2019;

Căn cứ Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XI) về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo;

Căn cứ Chỉ thị số 17/CT-TTg ngày 06/6/2025 của Thủ tướng Chính phủ về việc tổ chức dạy học 2 buổi/ngày và tổ chức sinh hoạt hè cho trẻ em, học sinh;

Căn cứ Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Chương trình giáo dục phổ thông và Thông tư số 13/2022/TT- BGDDT của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo sửa đổi bổ sung một số nội dung trong Chương trình Giáo dục phổ thông ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018- BGDDT ngày 26/12/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Thông tư số 46/2020/TT-BGDĐT ngày 24/11/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Chương trình môn giáo dục quốc phòng và an ninh cấp trung học phổ thông;

Căn cứ Thông tư số 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20/07/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định đánh giá học sinh trung học cơ sở và học sinh trung học phổ thông;

Căn cứ Công văn số 5512/BGDĐT-GDTrH ngày 18/12/2020 về việc xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường;

Căn cứ Công văn số 4555/BGDĐT-GDTrH ngày 05/8/2025 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục trung học năm học 2025-2026;

Căn cứ Quyết định số 797/QĐ-UBND ngày 19/8/2025 của UBND tỉnh Đồng Nai về việc ban hành khung kế hoạch thời gian năm học 2025-2026 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn tỉnh Đồng Nai;

Căn cứ Báo cáo tổng kết năm học 2024-2025, triển khai nhiệm vụ năm học 2025-2026 đối với Giáo dục trung học phổ thông -Giáo dục thường xuyên của SgD ĐT Đồng Nai;

Căn cứ Báo cáo số 35/BC-THPTTHTT ngày 20/05/2025 của Hiệu trưởng trường THPT Nguyễn Đình Chiểu về Báo cáo tổng kết năm học 2024-2025;

Căn cứ Kế hoạch số 98/KH-THPT ngày 10/12/2024 về Kế hoạch chiến lược phát triển trường THPT Nguyễn Đình Chiểu năm 2025-2026;

Căn cứ Nghị quyết số 01/NQ-HĐT ngày 25/08/2025 của Hội đồng trường trường THPT Nguyễn Đình Chiểu về việc thông qua Kế hoạch giáo dục nhà trường năm học 2025-2026.

A. ĐẶC ĐIỂM, ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH NĂM HỌC

1. Đặc điểm tình hình kinh tế, văn hóa, xã hội, giáo dục địa phương

Trường THPT Nguyễn Đình Chiểu thuộc địa phận Xã Long Thành, tỉnh Đồng Nai (Từ 1/7/2025) là xã được hình thành trên cơ sở nhập toàn bộ diện tích tự nhiên và dân số của 3 xã: Long An, Lộc An, Bình Sơn và thị trấn Long Thành, có diện tích đất tự nhiên khoảng 130 km², dân số trên 86.600 người, có bề dày truyền thống lịch sử- văn hóa có khu di tích tỉnh ủy Biên Hòa cũ có đường cao tốc HCM-LT-DG đang hoạt động, cao tốc Bến Lức- Long Thành, cao tốc Biên Hòa- Vũng Tàu chuẩn bị hoàn thành đi ngang qua tỉnh, xã nhà và đặc biệt có cảng Hàng không quốc tế Long Thành đang trong quá trình xây dựng và hoàn thiện, bắt đầu đi vào hoạt động năm 2026. Giáo dục cấp THPT của xã có 03 trường THPT công lập, 01 trung tâm GDNN-GDTX và 02 trường THPT tư thục và 01 trường cao đẳng.

2. Đặc điểm nhà trường

Trường THPT Đình Chiểu thành lập năm 1995, trường đạt mức KĐCL mức 1 do chưa đạt chuẩn CSVN. Năm học 2025-2026 nhà trường có 30 lớp với 1346 học sinh và 73 cán bộ, giáo viên, nhân viên.

2.1. Học sinh năm học 2025-2026

Khối lớp	Số lớp	Số học sinh	Ghi chú
10	10	427	
11	10	471	
12	10	448	
Tổng	39	1346	

2.2. Tình hình đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên

Tổ Chuyên môn/ Văn phòng	Toán	Văn	Tiếng Anh	Lí-Tin-CNCN	Hóa-Sinh-CNNN-	Sử- Địa	GDTC-GDQPAN GDKTPL	Văn phòng	TỔNG
Số lượng	9	10	9	10	11	7	8	9	73
Số nữ	6	10	7	7	9	6	4	6	55
Đảng viên	3	9	5	9	9	6	5	4	50
Thạc sĩ	0	3	2	3	4	0	1	0	13

TT	Môn	Số lượng giáo viên			Trình độ chuyên môn	
		Tổng số	Biên chế	Hợp đồng	Đạt chuẩn	Trên chuẩn
I	CBQL	3	3	0	1	2
II	Giáo viên	61	61	0	50	11
1	Toán	9	9	0	9	0
2	Ngữ văn	8	8	0	7	1
3	Tiếng Anh	9	9	0	7	2
4	Lịch sử	4	4	0	4	0
5	GDQP-AN	2	2	0	2	0
6	GDTC	3	3	0	3	0
7	Vật lí	6	6	0	3	3
8	Hóa học	6	6	0	2	4
9	Sinh học	3	3	0	3	0
10	Địa lí	3	3	0	3	0
11	GDKTPL	3	3	0	2	1
12	Tin học	3	3	0	3	0
13	Công nghệ	2	2	0	2	0
14	Âm nhạc	0	0	0	0	0
15	Mĩ thuật	0	0	0	0	0
16	Tư vấn tâm lý	0	0	0	0	0
III	Nhân viên	9	9	9	9	0
Tổng số		73	73	0	60	13

3. Cơ sở vật chất, trang thiết bị

Trường THPT Nguyễn Đình Chiểu được xây dựng trong khuôn viên với tổng diện tích 10.080 m², cảnh quan sư phạm xanh, sạch, đẹp, an toàn và thân thiện. Các

công trình trong nhà trường gồm 30 phòng học kiên cố, 02 phòng tin học, 02 phòng Thực hành Lý- CN và Hóa- Sinh phục vụ cho việc học tập và thực hành của học sinh.

Khu phục vụ học tập gồm có: Hội trường, thư viện; phòng tư vấn tâm lý học sinh; phòng y tế, phòng đoàn, phòng đọc sách của HS;.

4. Chất lượng giáo dục năm học 2024-2025

- Kết quả học tập học sinh:

TT	Lớp	Sĩ số	Tốt		Khá		Đạt		Chưa đạt	
			SL	%	SL	%	SL	%	SL	%
1	K10	465	171	36.77%	280	60.22%	14	3.01%	0	0.00%
2	K11	448	195	43.53%	224	50.00%	29	6.47%	0	0.00%
3	K12	428	288	67.29%	137	32.01%	3	0.70%	0	0.00%
Toàn trường		1341	654	48.77%	641	47.80%	46	3.43%	0	0.00%

- Kết quả rèn luyện học sinh:

TT	Lớp	Sĩ số	Tốt		Khá		Đạt		Chưa đạt	
			SL	%	SL	%	SL	%	SL	%
1	K10	465	462	99.35%	3	0.65%	0	0.00%	0	0.00%
2	K11	448	447	99.78%	1	0.22%	0	0.00%	0	0.00%
3	K12	428	420	98.13%	8	1.87%	0	0.00%	0	0.00%
Toàn trường		1341	1329	99.11%	12	0.89%	0	0.00%	0	0.00%

- Danh hiệu học sinh : 42 HS xuất sắc(3.13%); 609 HS Giỏi(45.4%).

- Học sinh đạt giải kỳ thi HSG các môn văn hóa: 12 HS.

- Học sinh khối 12 đủ điều kiện dự thi TN THPT: 428 đạt tỉ lệ 100%.

- Học sinh tốt nghiệp THPT năm 2025: 427/428 đạt tỉ lệ 99.77%.

5. Kết quả xếp loại thi đua năm học 2024-2025

- Tập thể: 8 tổ LĐTĐ

- Cá nhân: 5 CSTĐ cấp tỉnh, 19 chiến sĩ thi đua cấp cơ sở, 10 giấy khen của SGD.

6. Thuận lợi và khó khăn nhà trường năm học 2025 - 2026

6.1. Thuận lợi

Nhà trường luôn được sự quan tâm, lãnh đạo, chỉ đạo của Ban Giám đốc, các phòng ban chức năng của Sở Giáo dục và Đào tạo Đồng Nai; của Đảng, HĐND,

UBND, MTTQVN xã Long Thành.

Ban giám hiệu nhà trường luôn nhận được sự quan tâm, phối hợp của Đảng ủy, Chính quyền các xã phía nam thành phố Hà Nội và sự phối hợp chặt chẽ của Ban đại diện CMHS trường.

Tập thể hội đồng sư phạm nhà trường dân chủ, đoàn kết, đổi mới, sáng tạo, quyết tâm thực hiện thắng lợi nhiệm vụ đổi mới căn bản, toàn diện Giáo dục và Đào tạo.

Nhiều em học sinh đạt thành tích cao trong các kỳ thi chọn học sinh giỏi cấp tỉnh, KHKT, Hội khỏe Phù Đổng...văn nghệ thể thao....

Trường có diện tích khuôn viên 10.070 m², có cơ sở vật chất cơ bản đáp ứng yêu cầu dạy học. Có đủ phòng học để học 1 ca (30 phòng), Các hoạt động giáo dục trong nhà trường đều được thực hiện một cách nghiêm túc, khoa học. Tất cả giáo viên tích cực đổi mới phương pháp, ứng dụng công nghệ thông tin vào dạy học, đổi mới kiểm tra đánh giá theo định hướng phát triển năng lực học sinh.

6.2. Khó khăn

Chất lượng đội ngũ giáo viên chưa thật sự đồng đều. Một số giáo viên, nhân viên còn chậm đổi mới.

CSVC hiện tại chỉ đáp ứng yêu cầu tối thiểu, trang thiết bị chưa đồng bộ. Sân chơi, bãi tập còn thô sơ, chưa có nhà tập đa năng nên khó khăn trong tổ chức dạy học thể dục, giáo dục quốc phòng và tổ chức các hoạt động trải nghiệm.

Đa số học sinh của trường là con gia đình công nhân và buôn bán nhỏ, điều kiện kinh tế còn khó khăn nên việc huy động nguồn lực phục vụ cho các hoạt động giáo dục của nhà trường còn hạn chế.

Yêu cầu ngày càng cao của cha mẹ học sinh và xã hội về chất lượng giáo dục đại trà và chất lượng giáo dục mũi nhọn của nhà trường trong bối cảnh giáo dục 4.0 hiện nay.

B. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM NĂM HỌC 2025-2026

1. Tiếp tục thực hiện hiệu quả chương trình giáo dục phổ thông 2018; triển khai dạy học ôn tập thi TNTHPT từ học kỳ I năm học 2025-2026

2. Tăng cường các điều kiện bảo đảm chất lượng giáo dục nhà trường; phát triển mô hình lớp học định hướng nghề nghiệp cho HS; từng bước hoàn thiện, sửa chữa các hệ thống điện, nước hư hỏng, mua bổ sung trang thiết bị dạy học ; bố trí đội ngũ giáo viên hợp lý.

3. Đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá theo định hướng phát

triển phẩm chất, năng lực học sinh tạo cơ hội, điều kiện để học sinh được phát triển toàn diện; đẩy mạnh giáo dục STEM, năng lực số, trí tuệ nhân tạo (AI), giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh sau THPT; nâng cao chất lượng dạy học tiếng Anh.

4. Tiếp tục thực hiện công tác quy hoạch phát triển nhà trường, cán bộ quản lý, đội ngũ giáo viên, chú trọng công tác tập huấn, bồi dưỡng thường xuyên nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của đội ngũ giáo viên; sử dụng và khai thác có hiệu quả cơ sở vật chất, thiết bị dạy học bảo đảm yêu cầu triển khai chương trình Giáo dục phổ thông 2018;

5. Đẩy mạnh chuyển đổi số và đổi mới quản trị trường học; tăng cường kiểm tra, giám sát nội bộ; tham mưu đảng Bộ xã Long Thành, Chi bộ trường THPT Nguyễn Đình Chiểu đưa các chỉ tiêu, nhiệm vụ giáo dục vào chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã và Chi bộ nhà trường.

C. CÁC NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CỤ THỂ NĂM HỌC 2025-2026

I. Công tác giáo dục chính trị, tư tưởng

1. Nâng cao nhận thức cho cán bộ, giáo viên nhân viên: về vai trò, trách nhiệm của mỗi cá nhân trong việc chấp hành các đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, nội quy, quy định của ngành và của nhà trường. Nhận thức về chủ trương của Đảng về đổi mới căn bản và toàn diện giáo dục và đào tạo. Xây dựng khối đoàn kết nhà trường. Thực hiện kỷ cương, nền nếp trong giảng dạy và công tác. Tuyên truyền, vận động phụ huynh hiểu rõ trách nhiệm và vai trò trong việc phối hợp với nhà trường để giáo dục học sinh. Mỗi cán bộ, giáo viên, nhân viên là một tuyên truyền viên về việc xây dựng hình ảnh nhà trường.

2. Tiếp tục đẩy mạnh việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức và phong cách Chủ tịch Hồ Chí Minh trong cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh. Thực hiện tốt các cuộc vận động của ngành: đổi mới sáng tạo trong dạy và học ; mỗi thầy, cô giáo là một tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo.

3. Đẩy mạnh phong trào Nhà trường cùng chung tay phát triển, thầy cô cùng chia sẻ trách nhiệm của ngành Giáo dục và Đào tạo Đồng Nai; tiếp tục xây dựng trường THPT Nguyễn Đình Chiểu trở thành trường học hạnh phúc.

II. Thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 bảo đảm chất lượng và hiệu quả

1. Xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục nhà trường

Nhà trường tiếp tục xây dựng kế hoạch giáo dục năm học 2025-2026 và tổ chức dạy học các môn học, hoạt động giáo dục phù hợp với điều kiện về đội ngũ giáo viên, cơ sở vật chất, thiết bị dạy học của nhà trường, đáp ứng yêu cầu đổi mới chương trình,

sách giáo khoa giáo dục phổ thông, tổ chức dạy học các môn học, hoạt động giáo dục nhằm phát triển toàn diện phẩm chất, năng lực, thể chất, thẩm mỹ và kỹ năng sống cho học sinh. Tiếp tục đổi mới phương pháp dạy học, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và thực hiện chuyển đổi số trong dạy học, kiểm tra, đánh giá nhằm đáp ứng yêu cầu của CTGDPT. Bố trí thời gian thực hiện chương trình một cách khoa học, sư phạm, hiệu quả, không gây áp lực đối với học sinh; bảo đảm đến cuối năm học, học sinh đạt được yêu cầu cần đạt theo quy định của chương trình. Trong đó, thực hiện hiệu quả một số nội dung sau:

1.1. Xây dựng Kế hoạch giáo dục của nhà trường

Căn cứ vào CTGDPT, các văn bản hướng dẫn của Bộ GDĐT đã ban hành để xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường bảo đảm tính thực tiễn, linh hoạt, khả thi, phù hợp với điều kiện đội ngũ giáo viên, cơ sở vật chất, thiết bị dạy học hiện có.

Thể hiện rõ phương án huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực nhằm tổ chức dạy, BDHSG, ôn tập thi TNTHPT cho học sinh 12, hỗ trợ học sinh có kết quả học tập chưa đạt yêu cầu theo quy định ngay từ học kỳ 1, góp phần nâng cao chất lượng thực hiện chương trình theo Chỉ thị số 17/CT-TTg ngày 06/6/2025 của Thủ tướng Chính phủ và văn bản hướng dẫn của Bộ GDĐT; phân công giáo viên hợp lý, khoa học, bảo đảm đúng quy định về thời gian làm việc, phù hợp với điều kiện tổ chức dạy học của nhà trường.

Nhà trường tổ chức tư vấn cho HS và CMHS đăng ký nguyện vọng lựa chọn tổ hợp môn học trước khi vào lớp 10 phù hợp với năng lực, sở trường và định hướng nghề nghiệp của mỗi học sinh.

Nhà trường đã xây dựng khung chương trình năm học ở 3 khối lớp 10,11,12 chi tiết các môn học cân bằng giữa các môn học để khai thác tối đa đội ngũ giáo viên của nhà trường theo hướng dẫn của Bộ GDĐT. Xếp thời khóa biểu bảo đảm việc phân công giáo viên, xây dựng thời khóa biểu giữa các lớp học có tính khoa học, hợp lý, không gây áp lực đối với học sinh và giáo viên.

1.2. Xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện văn hóa học đường

Tổ chức thực hiện hiệu quả văn hóa học đường gắn với đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục, trong đó tích hợp thiết thực các nội dung giáo dục về quyền con người, tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, lãng phí và giáo dục đạo đức liêm chính; giáo dục STEM, nghiên cứu khoa học, đổi mới sáng tạo; bình đẳng giới, chăm sóc mắt và phòng chống mù, lòa; bảo tồn văn hóa dân tộc, chủ quyền biên giới, biển đảo, quốc phòng và an ninh; sử dụng năng lượng tiết kiệm, bảo vệ môi trường, đa dạng sinh học; ứng phó biến đổi khí hậu, giảm nhẹ thiên tai; giáo dục qua di sản; tăng cường năng lực số, kỹ năng chuyển đổi số và các nội dung giáo dục tích hợp khác; đồng thời hướng dẫn học sinh học tập kiến thức pháp

luật về an toàn giao thông đường bộ trên nền tảng Bình dân học vụ số.

III. Tăng cường các điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục

1. Phát triển mạng lưới trường, lớp

Thực hiện hiệu quả việc tổ chức rà soát, sắp xếp, quy hoạch mạng lưới cơ sở giáo dục phổ thông theo hướng dẫn của Bộ GDĐT, thực hiện hiệu quả các giải pháp để bảo đảm công bằng trong tiếp cận giáo dục.

2. Tăng cường cơ sở vật chất và thiết bị dạy học, học liệu

Tăng cường cơ sở vật chất và thiết bị dạy học, học liệu; sử dụng và khai thác có hiệu quả cơ sở vật chất, thiết bị dạy học. Từng bước hoàn thiện, sửa chữa các hệ thống điện, nước hư hỏng, mua bổ sung trang thiết bị dạy học, tham mưu với SGD xây dựng trường mới đạt chuẩn.

Bảo đảm các điều kiện về cơ sở vật chất, thiết bị dạy học tối thiểu theo quy định, học liệu để thực hiện hiệu quả nhiệm vụ năm học; đầu tư và tận dụng tối đa cơ sở vật chất của nhà trường bảo đảm nguồn lực đầu tư cơ sở vật chất, thiết bị dạy học, học liệu để triển khai hiệu quả CTGDPT theo quy định; sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất, thiết bị, đồ dùng dạy học hiện có, khắc phục tình trạng “thiết bị đến trường mà không ra lớp”.

Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong xây dựng, phát triển và khai thác kho học liệu số của nhà trường và ngành giáo dục; đẩy mạnh việc sử dụng học liệu số hỗ trợ giáo viên trong tổ chức dạy học, kiểm tra, đánh giá, góp phần nâng cao chất lượng và hiệu quả giáo dục.

3. Bảo đảm sách giáo khoa và tài liệu giáo dục địa phương

Chỉ đạo các lớp đăng ký đầy đủ, kịp thời nhu cầu sách giáo khoa theo từng khối lớp, phối hợp với Công ty sách và thiết bị trường học Đồng Nai cung ứng sách giáo khoa đúng tiến độ, bảo đảm học sinh có sách học ngay từ đầu năm học.

Rà soát, huy động, khai thác hiệu quả nguồn sách giáo khoa đã sử dụng từ các năm học trước, tổ chức bổ sung vào thư viện nhà trường để phục vụ nhu cầu mượn - đọc sách giáo khoa; đồng thời hướng dẫn giáo viên chủ động rà soát, điều chỉnh ngữ liệu trong bài học, chủ đề, ngữ liệu thực hành trong sách giáo khoa nhằm phù hợp với thực tiễn địa phương, đặc biệt trong bối cảnh sắp xếp địa giới hành chính và mô hình chính quyền địa phương hai cấp.

Về tài liệu giáo dục địa phương: Trường THPT Nguyễn Đình Chiểu thuộc Đồng Nai, đang sử dụng tài liệu của 2 địa phương Đồng Nai cũ và Bình Phước cũ trong thời gian chờ SGD biên soạn lại tài liệu mới

4. Nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục

4.1. Đảm bảo đội ngũ giáo viên triển khai Chương trình

Thực hiện các giải pháp đồng bộ, hiệu quả để tuyển đúng, tuyển đủ giáo viên theo số lượng biên chế được cấp có thẩm quyền giao; không để xảy ra tình trạng có biên chế mà không thực hiện tuyển dụng, gây ảnh hưởng đến việc dạy học. Không để thiếu hụt đội ngũ giáo viên, ảnh hưởng đến chất lượng giáo dục. Bảo đảm đủ giáo viên để tổ chức dạy học đúng, đủ các môn học theo CTGDPT;

Ban hành chính sách phù hợp đối với đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên trong trường. Tăng cường phối hợp và phát huy hiệu quả hệ thống thiết chế văn hóa, thể thao tại địa phương để tổ chức các hoạt động giáo dục toàn diện cho học sinh, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục và phát triển năng lực, phẩm chất học sinh theo yêu cầu của CTGDPT.

4.2. Nâng cao năng lực đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục và tăng cường hoạt động sinh hoạt chuyên môn

Tiếp tục rà soát, bổ sung, phát triển đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên cốt cán các môn học và hoạt động giáo dục tại trường để thực hiện hiệu quả công tác bồi dưỡng theo hướng thường xuyên, liên tục, ngay tại trường. Gắn nội dung bồi dưỡng với sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn nhằm nâng cao năng lực nghề nghiệp, hỗ trợ giáo viên xây dựng kế hoạch cá nhân, phát hiện kịp thời khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện chương trình, sách giáo khoa theo thẩm quyền. Khuyến khích giáo viên tự học, tự bồi dưỡng bằng nhiều hình thức phù hợp; tiếp tục thực hiện đánh giá, bồi dưỡng thường xuyên thực chất theo chuẩn nghề nghiệp giáo viên và chuẩn Hiệu trưởng cơ sở giáo dục phổ thông.

Chủ động, sáng tạo trong việc huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực, từng bước nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên, nhất là giáo viên dạy môn ngoại ngữ. Tổ chức bồi dưỡng, tập huấn kịp thời cho đội ngũ cán bộ quản lý giáo dục về tổ chức vận hành bộ máy chính quyền địa phương hai cấp, công tác sáp nhập địa giới hành chính và triển khai phân cấp, phân quyền, phân định rõ thẩm quyền trong quản lý giáo dục tại địa phương

IV. Thực hiện hiệu quả các phương pháp, hình thức tổ chức dạy học, kiểm tra, đánh giá, nâng cao chất lượng giáo dục hướng nghiệp, phân luồng và phát triển năng lực số

1. Thực hiện linh hoạt các phương pháp và hình thức tổ chức dạy học

Chỉ đạo, hướng dẫn giáo viên đổi mới mạnh mẽ phương pháp dạy và học, tăng cường năng lực tự học, trải nghiệm sáng tạo cho học sinh, hướng học sinh phát huy năng lực tư duy giải quyết vấn đề; tổ chức, hướng dẫn, hỗ trợ học sinh chủ động, tích

cực, tự giác và phát triển năng lực tự học trong suốt quá trình học tập, bảo đảm tính hấp dẫn, hiệu quả, phù hợp với điều kiện thực tiễn nhà trường, góp phần tạo hứng thú học tập và phát triển toàn diện năng lực, phẩm chất học sinh.

Tăng cường bồi dưỡng, phát triển năng lực cho giáo viên trong việc ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số để áp dụng hiệu quả đổi mới phương pháp dạy học, hình thức kiểm tra, đánh giá nhằm nâng cao chất lượng tổ chức hoạt động dạy học.

2. Thực hiện hiệu quả các phương pháp và hình thức kiểm tra, đánh giá

Thực hiện đầy đủ, nghiêm túc các quy định về đánh giá học sinh trong CTGDPT theo quy định, chú trọng đổi mới phương pháp và đa dạng hóa hình thức kiểm tra, đánh giá theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh. Đảm bảo yêu cầu cần đạt của chương trình và phù hợp với đặc điểm tâm sinh lý lứa tuổi, trình độ nhận thức của học sinh. Khuyến khích giáo viên tích hợp linh hoạt các hình thức đánh giá như vấn đáp, viết, thực hành, quan sát, sản phẩm học tập, bài kiểm tra trên giấy hoặc trực tuyến, nhằm phản ánh toàn diện quá trình học tập và kết quả rèn luyện của học sinh.

Tăng cường đánh giá thường xuyên trong quá trình học tập thông qua hệ thống câu hỏi, bài tập, hoạt động nhóm, dự án học tập, thuyết trình, hồ sơ học tập,...tổ chức đánh giá định kỳ với nhiều hình thức phù hợp như bài thực hành, bài kiểm tra tổng hợp, sản phẩm sáng tạo, dự án tích hợp. Các hoạt động đánh giá cần được thiết kế có mục tiêu rõ ràng, tiêu chí cụ thể, hướng dẫn chấm điểm minh bạch, thông báo trước về yêu cầu và hình thức thực hiện để học sinh chủ động tham gia. Đồng thời, chú trọng đánh giá các nội dung giáo dục tích hợp về bảo vệ môi trường, đa dạng sinh học, đạo đức liêm chính, an toàn giao thông, quyền con người, tư tưởng đạo đức Hồ Chí Minh, ... nhằm hình thành, phát triển năng lực công dân, góp phần giáo dục toàn diện cho học sinh.

3. Tham gia tổ chức các kì thi, cuộc thi

Tổ chức tốt kỳ kiểm tra cuối kỳ (I, II) chung toàn khối 10, 11, 12 theo đề thi của trường ít nhất là môn Văn, Toán và tiếng Anh, riêng khối 12 tổ chức kiểm tra cuối kỳ 2 theo đề chung của SGD. Tổ chức tốt các đợt thi thử TNTHPT theo đề của SGD trong tháng 4 và 5 năm 2026. Chuẩn bị tốt các điều kiện cho kỳ thi tốt nghiệp THPT năm 2026, tổ chức lựa chọn học sinh tham gia kì thi học sinh giỏi cấp trường, tỉnh năm học 2025-2026.

4. Nâng cao chất lượng giáo dục hướng nghiệp, định hướng phân luồng

Thực hiện hiệu quả việc đổi mới nội dung, phương pháp và hình thức tổ chức giáo dục hướng nghiệp theo định hướng phát triển năng lực học sinh, bảo đảm gắn

với yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của địa phương và nhu cầu thực tiễn của thị trường lao động. Nhà trường xây dựng kế hoạch giáo dục hướng nghiệp linh hoạt, phù hợp với đặc điểm tâm lý, nhu cầu, năng lực của học sinh và điều kiện tổ chức dạy học của nhà trường. Tăng cường tổ chức các hoạt động trải nghiệm sáng tạo, trải nghiệm nghề nghiệp gắn với thực tiễn; chủ động tích hợp nội dung giáo dục hướng nghiệp trong các môn học và hoạt động giáo dục theo CTGDPT; khuyến khích học sinh tìm hiểu, khám phá ngành nghề thông qua mô hình giáo dục STEM, câu lạc bộ, diễn đàn tư vấn hướng nghiệp tại trường.

Củng cố và phát triển đội ngũ giáo viên kiêm nhiệm công tác tư vấn hướng nghiệp bảo đảm đủ về số lượng, có chuyên môn phù hợp và được bồi dưỡng thường xuyên; tổ chức tập huấn, nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên về kỹ năng tư vấn, định hướng nghề nghiệp cho học sinh. Tăng cường phối hợp giữa nhà trường với các tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp, trung tâm dịch vụ việc làm và cơ sở giáo dục nghề nghiệp nhằm xây dựng hệ sinh thái hỗ trợ giáo dục hướng nghiệp toàn diện, thiết thực, hiệu quả. Đẩy mạnh công tác truyền thông, cung cấp thông tin thị trường lao động, ngành nghề đào tạo để hỗ trợ học sinh lựa chọn nghề nghiệp, định hướng phân luồng có nhận xét đánh giá phù hợp, góp phần nâng cao chất lượng nguồn nhân lực và phát triển bền vững nguồn lực địa phương nhất là trong điều kiện sân bay Long Thành chuẩn bị đi vào hoạt động.

5. Thực hiện giáo dục kỹ năng số, triển khai học bạ số

5.1. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục

Lập giải pháp để triển khai thực hiện hiệu quả Đề án “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo giai đoạn 2022 - 2025, định hướng đến năm 2030” phù hợp với kế hoạch, chương trình hành động của ngành giáo dục và Kế hoạch chuyển đổi số tại nhà trường. Tập trung đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, điều hành, tổ chức dạy học và kiểm tra, đánh giá; phát triển kho học liệu số, học liệu mở; triển khai hệ thống quản lý học tập, hệ thống quản lý nhà trường, học bạ số, hồ sơ giáo viên điện tử. Gắn kết hoạt động chuyển đổi số với đổi mới phương pháp dạy học, phát triển năng lực số của cán bộ quản lý, giáo viên, học sinh, bảo đảm an toàn thông tin và bảo vệ dữ liệu cá nhân trong toàn ngành.

Đẩy mạnh tổ chức các hoạt động chuyên môn dưới hình thức trực tuyến như dạy học, tập huấn, bồi dưỡng, sinh hoạt tổ/nhóm chuyên môn, hội thảo; triển khai các nền tảng hỗ trợ đào tạo giáo viên qua mạng, xây dựng nội dung tập huấn đáp ứng thực tiễn.

Chủ động xây dựng các kịch bản, phương án tổ chức dạy học trong bối cảnh thiên tai, dịch bệnh hoặc các tình huống bất thường, bảo đảm duy trì hoạt động giáo

dục liên tục, không gián đoạn, hướng đến mục tiêu “giáo dục trong mọi hoàn cảnh”

5.2. Triển khai thực hiện Khung năng lực số, Học bạ số và ứng dụng Trí tuệ nhân tạo (AI) đổi mới công tác quản lý giáo dục

Thực hiện hiệu quả các hoạt động nhằm nâng cao năng lực số cho học sinh phổ thông theo hướng dẫn của Bộ GDĐT, bảo đảm hình thành và phát triển các năng lực thiết yếu của công dân số, đáp ứng yêu cầu nhân lực trong thời đại Cách mạng công nghiệp 4.0. Thực hiện các nhiệm vụ về Học bạ số theo hướng dẫn của Bộ GDĐT và Chỉ thị số 04/CT-TTg ngày 11/02/2024 của Thủ tướng Chính phủ, bảo đảm kết nối, chia sẻ dữ liệu với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, phục vụ chuyển đổi số ngành giáo dục.

Tăng cường ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) và dữ liệu lớn trong quản lý và dạy học; đẩy mạnh tự động hóa công tác hành chính, sổ sách điện tử, thời khóa biểu, phân công chuyên môn, quản lý cơ sở vật chất, giảm tải cho cán bộ, giáo viên. Khai thác, sử dụng hiệu quả AI trong hỗ trợ tư vấn hướng nghiệp, cá nhân hóa học tập, nhận diện học sinh cần hỗ trợ, đánh giá chính sách góp phần nâng cao chất lượng giáo dục và hiệu quả quản trị nhà trường.

V. Nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục và thực hiện công bằng trong tiếp cận giáo dục

1. Thực hiện giáo dục đối với trẻ khuyết tật, trẻ em có hoàn cảnh khó khăn

Thực hiện Kế hoạch số 2056/KH-BGDĐT ngày 16/7/2025 của Bộ trưởng Bộ GDĐT triển khai quy hoạch hệ thống cơ sở giáo dục chuyên biệt cho người khuyết tật và hệ thống trung tâm hỗ trợ phát triển giáo dục hòa nhập theo Quyết định số 403/QĐ-TTg ngày 25/02/2025 của Thủ tướng Chính phủ tại địa phương.

Thực hiện hiệu quả giáo dục hòa nhập đối với học sinh khuyết tật; xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục cá nhân cho học sinh khuyết tật thông qua việc điều chỉnh chương trình học phù hợp với nhu cầu, khả năng của từng em; tăng cường phát hiện sớm, can thiệp sớm và tổ chức bồi dưỡng, tập huấn cho đội ngũ giáo viên về phương pháp dạy học, kiểm tra, đánh giá học sinh khuyết tật theo hướng linh hoạt, hiệu quả.

2. Thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ về giáo dục dân tộc

Thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ về giáo dục dân tộc. quan tâm tới các em HS dân tộc về chính sách, phương pháp hòa nhập cộng đồng.

VI. Tiếp tục đổi mới trong công tác quản lý, quản trị trường học và tăng cường công tác kiểm tra

1. Tiếp tục thực hiện đổi mới công tác quản lý trong nhà trường

Tiếp tục đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong tổ chức,

quản lý các hoạt động chuyên môn; thực hiện nhập liệu, khai thác, sử dụng thống nhất cơ sở dữ liệu toàn ngành về trường, lớp, học sinh, giáo viên, và các thông tin khác phục vụ công tác quản lý, chỉ đạo.

Thực hiện nghiêm túc công tác quản lý dạy thêm, học thêm theo Thông tư số 29/2024/TT-BGDĐT. Quản lý chặt chẽ việc sử dụng xuất bản phẩm tham khảo theo đúng quy định; quán triệt đến đội ngũ giáo viên, nhân viên không được lợi dụng vị trí công tác để ép buộc, vận động học sinh hoặc cha mẹ học sinh mua sách, tài liệu tham khảo. Tăng cường quản lý việc tổ chức và tham gia các kỳ thi, cuộc thi, bảo đảm chất lượng, thiết thực, đúng quy định; thực hiện hiệu quả, đúng quy định công tác tuyển sinh đầu cấp theo Thông tư số 30/2024/TT-BGDĐT; tổ chức tốt kỳ thi tốt nghiệp THPT và các kỳ thi, cuộc thi cấp quốc gia, quốc tế đảm bảo công bằng, khách quan, trung thực.

2. Tiếp tục tăng cường công tác kiểm tra, giám sát và hướng dẫn

Thực hiện chính sách, pháp luật về giáo dục và đào tạo trong bối cảnh điều chỉnh địa giới hành chính, sắp xếp, tinh gọn bộ máy và thực hiện mô hình chính quyền địa phương hai cấp.

Tập trung kiểm tra việc triển khai CTGDPT; tổ chức lựa chọn, sử dụng sách giáo khoa và xuất bản phẩm tham khảo; quản lý dạy thêm, học thêm; thực hiện chương trình giáo dục tích hợp.

3. Đẩy mạnh tổ chức các phong trào thi đua, nhân rộng điển hình tiên tiến trong công tác dạy học và quản lý, bảo đảm tính lan tỏa, hiệu quả, thiết thực, phù hợp điều kiện địa phương; gắn với phong trào thi đua “Đổi mới, sáng tạo trong quản lý, giảng dạy và học tập” nhằm tạo động lực nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện.

Thực hiện tốt công tác thi đua, khen thưởng trong nhà trường, cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên theo quy định. Nhất là việc xây dựng và khen thưởng các cá nhân, tập thể có sự đổi mới vượt trội.

Cụ thể hóa các tiêu chí thi đua theo hướng dẫn của Sở GDĐT thành các hoạt động cụ thể để thực hiện có chất lượng, hiệu quả các mặt công tác trong nhiệm vụ năm học; bảo đảm công bằng, minh bạch, gắn với hiệu quả công việc.

Phát động và tổ chức các phong trào thi đua sôi nổi, thiết thực, phù hợp với điều kiện thực tiễn của nhà trường, của ngành. Thực hiện tốt công tác khen thưởng đối với cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh nhà trường theo quy định.

Chỉ đạo tổ nhóm chuyên môn, GVCN, BCH Đoàn trường thực hiện tốt việc khen thưởng, kỉ luật vì sự tiến bộ của học sinh; bảo đảm thực hiện đúng quy định, công bằng, công khai, minh bạch, kịp thời, tạo cảm hứng và động lực phấn đấu cho học sinh; tăng cường các biện pháp giáo dục kỉ luật, tích cực để rèn luyện ý thức kỉ

luật, trách nhiệm của học sinh đối với bản thân, thầy, cô, bạn bè, gia đình và cộng đồng.

D. MỘT SỐ CHỈ TIÊU CƠ BẢN NĂM HỌC 2025-2026

I. CHỈ TIÊU NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG DẠY HỌC

1. Điểm kiểm tra cuối kỳ, kết quả học tập môn học

Tiến bộ hơn so với kết quả của năm học 2024-2025 trong đó phần đầu kết quả học tập loại tốt trên 50%

2. Kết quả học tập của học sinh

TT	KHỐI	Sĩ số	% Tốt	% Khá	% Đạt	% CĐ
1	10	465	37%	61%	2%	
2	11	448	44%	50%	6%	
3	12	428	68%	31.5%	0.5%	
Tổng số		1341	49%	48%	3%	

Danh hiệu học sinh: HS xuất sắc: 3.5%; HS giỏi: 46,0%

3. Thi HSG tỉnh: 13 HS đạt giải cấp tỉnh

4. Điểm thi tốt nghiệp THPT 2026: Trên so với năm 2025, cụ thể là

MÔN	TOÁN	VĂN	LÝ	HÓA	SINH	SỬ	ĐỊA	GD&CD	ANH	TIN	CNCN	CNNN
ĐIỂM TN 2025 CỦA TỈNH ĐƠN	4.45	6.39	6.52	5.51	5.77	6.54	6.74	7.78	5.00	7.17	5.96	7.89
ĐIỂM TN 2025 CỦA TRƯỜNG	4.14	6.76	5.74	4.38	5.90	6.12	6.22	7.64	4.40	6.65		7.80
PHẦN ĐẦU NĂM 2026	4.2	6.8	5.8	4.5	6	6.3	6.4	7.8	4.5	6.8		7.9

5. Kết quả tốt nghiệp

Năm 2025: 99.77%

Năm 2026 : 100%

II. CHỈ TIÊU CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC TOÀN DIỆN HỌC SINH

1. Kết quả rèn luyện của học sinh

TT	KHỐI	Sĩ số	% Tốt	% Khá	% Đạt	% CĐ	Ghi chú
1	10	465	99.4%	0.6%	0	0	

2	11	448	99.8%	0.2%	0	0	
3	12	428	100%	0%	0	0	
Tổng số		1341	99.5%	0.5%	0	0	

- 2. Học sinh lớp 12 đủ điều kiện dự thi TN THPT** 100 %
- 3. Chuyên cần học sinh** > 98,0 %
- 4. Học sinh bỏ học** < 1,0 %
- 5. Học sinh vi phạm kỷ luật** 0 %
- 6. Học sinh được tư vấn hướng nghiệp** = 100,0 %

III. CHỈ TIÊU NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG ĐỘI NGŨ CBGVNV TRƯỜNG

1. Đánh giá giáo viên theo chuẩn đào tạo và chức danh nghề nghiệp

- + 100% GV đạt chuẩn trình độ chuyên môn đào tạo.
- + Phần đầu 01 GV đỗ cao học trong năm học 2025-2026; 01 Gv tham gia học cao học

2. Đánh giá giáo viên theo chuẩn nghề nghiệp

100% giáo viên đánh giá đạt chuẩn trở lên, trong đó:

- + 40,0% đạt Chuẩn - Tốt.
- + 60,0% đạt Chuẩn - Khá.

3. Đánh giá xếp loại viên chức

100% viên chức hoàn thành nhiệm vụ trở lên, trong đó:

- + 20,0% viên chức hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.
- + 77,0% viên chức hoàn thành tốt nhiệm vụ.
- + 3,0% viên chức hoàn thành nhiệm vụ.

4. Viên chức viết sáng kiến, đề tài nghiên cứu khoa học

Phần đầu có 10 CB, GV, NV viết sáng kiến hoặc đề tài nghiên cứu khoa học. 100% sáng kiến hoặc đề tài nghiên cứu khoa học đạt giải cấp trường gửi chấm đạt giải cấp ngành.

5. Đổi mới sinh hoạt chuyên môn

Mỗi nhóm chuyên môn xây dựng chương trình 18 buổi sinh hoạt chuyên môn năm học 2025-2026. Nội dung sinh hoạt chuyên môn chủ yếu theo hướng nghiên cứu bài học, phát triển năng lực chuyên môn nghiệp vụ giáo viên.

Khuyến khích giáo viên dự giờ dự đúng chuyên môn.

6. Đổi mới phương pháp dạy học, thi giáo viên dạy giỏi

- 100% giáo viên nhà trường thực hiện đổi mới phương pháp, kỹ thuật, hình thức dạy học. Sử dụng hiệu quả máy chiếu, TV trong tổ chức dạy học. Kết hợp linh hoạt dạy học trực tiếp và dạy học qua internet.

- Tổ chức Hội thi GVĐG cấp trường, đánh giá suy tôn, cử giáo viên dự thi Hội thi GVĐG cấp tỉnh vào năm 2026, phấn đấu đạt 100% GV tham gia đạt GVG cấp tỉnh.

- Đổi mới kiểm tra đánh giá theo định hướng phát triển năng lực học sinh: 100% đề kiểm tra giữa kỳ, kiểm tra học kỳ đều có ma trận đề kiểm tra ở từng khối lớp.

- Tổ chức kiểm tra học kỳ chung ở 3 môn Ngữ văn, Toán và tiếng Anh, Riêng khối 12 ở học kỳ 2 KT HK theo đề SGD tất cả 100% các môn nằm trong các môn thi TNTHPT. Tổ chức thi thử tốt nghiệp THPT cho học sinh lớp 12 (02 lần).

7. Học tập chỉ thị, nghị quyết của Đảng, phát triển Đảng viên

100% CBGVNV được học tập, quán triệt chỉ thị, nghị quyết của Đảng, pháp luật của Nhà nước. Phấn đấu 01 GV và 04 HS được kết nạp vào Đảng Cộng sản Việt Nam trong năm học 2025-2026.

8. Ứng dụng CNTT trong quản lý nhà trường

Ứng dụng CNTT trong quản lý nhà trường: Đẩy mạnh sử dụng TV, máy chiếu; khai thác cổng thông tin điện tử của Sở GD, của Bộ Giáo dục và Đào tạo moet.gov.vn, trang fanpage, zalo của trường, các phần mềm ứng dụng dạy học và quản lý nhà trường (Hệ sinh thái CSDL ngành); xây dựng và vận hành hệ thống hồ sơ điện tử quản lý hoạt động giáo dục trường THPT Nguyễn Đình Chiểu năm học 2025-2026 trên Cơ sở dữ liệu ngành

9. Thực hiện dân chủ ở cơ sở, công khai minh bạch

Kiên toàn Ban chỉ đạo thực hiện dân chủ ở cơ sở ngay từ đầu năm học, xây dựng kế hoạch và chỉ đạo thực hiện dân chủ theo tiến trình năm học.

10. Phòng chống tham nhũng

Kiên toàn Ban chỉ đạo phòng chống tham nhũng ngay từ đầu năm học, xây dựng kế hoạch phòng chống tham nhũng, tích hợp nội dung phòng chống tham nhũng vào giảng dạy môn Văn, GDKTPL và hoạt động TN-HN và GDĐP.

11. Tiếp công dân, giải quyết đơn thư

Kiên toàn Ban tiếp công dân, phân công lịch trực, tiếp công dân giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo.

IV. CHỈ TIÊU TĂNG CƯỜNG CƠ SỞ VẬT CHẤT, THIẾT BỊ DẠY HỌC

1. Phòng học, phòng chức năng

Bàn giao tài sản, cơ sở vật chất cho từng lớp học, kiểm tra đánh giá việc sử dụng tài sản thường xuyên; Sửa chữa kịp thời những hư hỏng nhỏ, đảm bảo các điều kiện dạy và học hàng ngày.

2. Thư viện

Mua bổ sung đầu sách cho thư viện; vận động HS tặng SGK không sử dụng cho TV, tặng sách tham khảo có giá trị, tiếp tục phát triển tủ sách của lớp. Xây dựng không gian đọc sách thân thiện.

3. Thiết bị đồ dùng dạy học

Rà soát, mua sắm bổ sung thiết bị dạy học, dụng cụ thí nghiệm, hóa chất cho các môn học khối 10 và 11, 12 để thực hiện đáp ứng chương trình GDPT năm 2018 cho năm học 2025-2026.

V. CHỈ TIÊU ĐẢM BẢO AN NINH AN TOÀN TRƯỜNG HỌC

1. Phòng chống tệ nạn xã hội xâm nhập học đường

Ban giám hiệu phối hợp với công an xã Long Thành, đoàn xã Long Thành, Đoàn trường THPT Nguyễn Đình Chiểu tuyên truyền và đấu tranh phòng, chống các tệ nạn xã hội xâm nhập vào nhà trường.

2. Tổ chức phòng tư vấn tâm lý học đường

Kiện toàn Bộ phận tư vấn tâm lý học sinh, xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện hoạt động tư vấn học tâm lý học sinh năm học 2025-2026; Sử dụng hiệu quả trang thiết bị phòng tư vấn tâm lý của nhà trường.

3. Đảm bảo an ninh, an toàn trường học

Bảo vệ nhà trường thường trực 24/24, thường xuyên tuần tra, kiểm soát đảm bảo 100% tài sản của nhà trường, cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh và khách đến trường công tác.

Bảo vệ trường phối hợp với công an xã Long Thành đảm bảo an toàn tuyệt đối về con người đối với cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh khi đến trường làm việc và học tập.

Kiện toàn bộ phận phòng cháy chữa cháy cứu nạn cứu hộ, xây dựng kế hoạch và tổ chức tập huấn công tác phòng cháy chữa cháy cứu nạn cứu hộ cho toàn bộ cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh.

VI. CHỈ TIÊU THI ĐUA, KHEN THƯỞNG

1. Danh hiệu thi đua tập thể, cá nhân

Phấn đấu trường THPT Nguyễn Đình Chiểu đạt danh hiệu “Tập thể lao động tiên tiến”, 8 tập thể tổ đạt “Tập thể lao động tiên tiến”, 20 “Chiến sỹ thi đua cơ sở”

2. Khen thưởng tập thể, cá nhân

Phấn đấu 02 tổ và 10 cá nhân được tặng Giấy khen của Sở GD&ĐT, 02 tổ.

3. Tổ chức thi đua cấp trường

Nhà trường tổ chức thi đua theo học kỳ, năm học, phấn đấu 100% cán bộ, giáo viên, nhân viên hoàn thành nhiệm vụ trở lên. Trong đó: phấn đấu 20% HTXSNV, 77% HTTNV.

E. KHUNG KẾ HOẠCH THỜI GIAN THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH NĂM HỌC VÀ KẾ HOẠCH DẠY HỌC CÁC MÔN HỌC, HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC NĂM HỌC 2025-2026

1. Khung kế hoạch thời gian thực hiện chương trình năm học 2025-2026.

(Phụ lục I kèm theo)

2. Khung chương trình giáo dục các khối lớp 10, 11, 12 năm học 2025-2026.

(Phụ lục II kèm theo)

3. Kế hoạch dạy học các môn học/hoạt động giáo dục của các khối lớp 10, 11, 12 năm học 2025-2026.

(Phụ lục III kèm theo)

G. LỊCH TRÌNH KẾ HOẠCH

TT	Nội dung	Phụ trách	Ghi chú
	THÁNG 8/2025		
1	XDKH và bổ nhiệm TTCM, TPCM, TTVP năm học 2025-2026.	HT	
2	XDKH và phân công GVCN NH 2025-2026	PHTCM	
3	TC chức kiểm tra điều kiện chuyển đổi môn học lựa chọn NH 2025-2026.	PHTCM	
4	Xếp lớp	TKHĐ	
5	XD KHGD nhà trường NH 2025-2026.	HT	

6	TC họp Hội đồng trường phiên đầu năm học 2025-2026.	BGH+ ĐTN+ TT	
7	XDKH tổ chức Lễ khai giảng năm học 2025-2026.	HT	
8	XDKH và TC thực hiện chế độ chính sách, thu chi tài chính Th8.	HT, KT	
9	Kiểm kê CSVC đầu năm	PHT VC	
10	Cho HS lao động vệ sinh chuẩn bị năm học mới	BTĐ	
11	ĐG thực hiện KHNv Th8, triển khai KHNv Th9.	HT	
THÁNG 9/2025			
1	TC Lễ khai giảng NH 2025-2026.	HT	
2	Bàn giao CSVC, thiết bị cho các lớp học.	PHT VC	
3	TC hoạt động dạy học và giáo dục HS theo KHGDNT Th9.	PHT CM	
4	TC họp HĐGD, sinh hoạt tổ chuyên môn, văn phòng Th9.	BGH+ BTĐ+ TT	
5	TC bồi dưỡng đội tuyển và thi HSG lớp 12 NH 2025-2026.	PHTCM	
6	XD dự thảo các nội quy, quy chế, kế hoạch NH 2025-2026.	HT	
7	XDKH và TC họp CMHS lớp, trường phiên đầu năm học.	HT+ GVCN	
8	XDKH và TC KTNB lần 1.	HT , PHTCM	
9	TC theo dõi, kiểm tra, đánh giá CBGVNV Th9.	HT	
10	XDKH và TC thực hiện chế độ chính sách, thu chi tài chính Th9.	HT, KT	
11	Xây dựng KH chuẩn bị hội nghị VC-NLĐ	HT	
12	ĐG thực hiện KHNv Th9, triển khai KHNv Th10.	HT	

	THÁNG 10/2025		
1	TC hoạt động dạy học và giáo dục HS theo KHGDNT Th10.	PHT	
2	TC họp HĐGD, sinh hoạt tổ chuyên môn, văn phòng Th10.	BGH+ BTĐ+ TT	
3	TC Hội nghị VC-NLĐ NH 2025-2026	HT	
4	Phê duyệt và ban hành các quy chế, kế hoạch NH 2025-2026.	HT	
5	XDKH và TC Hội khỏe PD cấp Trường	T. Thanh	
6	XDKH và TC Hội thi GVDG cấp Trường	PHTCM	
7	XDKH và TC kỷ niệm ngày Phụ nữ Việt Nam 20/10.	Cô Minh, Cô Thế, Cô Huyền	
8	TC ĐH đại biểu đoàn TNCS Hồ Chí Minh trường THPT Nguyễn Đình Chiểu nhiệm kỳ 2025-2026.	BTĐT	
9	TC theo dõi, kiểm tra, đánh giá CBGVNV Th10.	HT	
10	XDKH và TC thực hiện chế độ chính sách, thu chi tài chính Th10.	HT	
11	ĐG thực hiện KHNV Th10, triển khai KHNV Th11.	HT	

	THÁNG 11/2025		
1	TC hoạt động dạy học và giáo dục HS theo KHGDNT Th11.	PHT	
2	TC họp HĐGD, sinh hoạt tổ chuyên môn, văn phòng Th11.	BGH+ BTĐ+ TT	
5	XDKH và TC lễ kỷ niệm ngày nhà giáo VN.	BGH+ TTVP+ ĐTN	
6	TC cho GV tham gia hội thi GVDG trường.	PHT CM	
7	XDKH và TC kết nạp đoàn viên mới lớp 10.	BTĐT	
9	XDKH tham quan, ngoại khóa cho HS NH 2025-2026.	Cô Minh+ BTĐ	
10	TC theo dõi, kiểm tra, đánh giá CBGVNV Th11.	HT	

11	XDKH và TC thực hiện chế độ chính sách, thu chi tài chính Th11.	HT	
	THÁNG 12/2025		
1	TC hoạt động dạy học và giáo dục HS theo KHGDNT Th12	PHT CM	
2	TC họp HĐGD, sinh hoạt tổ chuyên môn, văn phòng Th12.	BGH+ ĐTN+ TT	
3	XDKH và TC kiểm tra cuối HK1	PHTCM	
4	XDKH và TC kiểm kê tài sản lớp, phòng, bộ phận, trường	PHT VC	
5	XD dự thảo các báo cáo sơ kết HK1	HT	
6	Đánh giá phân loại chi bộ, đảng viên năm 2025	Chi ủy	
7	XD dự toán thu chi và quy chế CTNB năm 2026	HT, KT	
8	XDKH và TC KTNB lần 2	HT, PHTCM	
9	TC theo dõi, kiểm tra, đánh giá CBGVNV Th12	HT	
10	XDKH và TC thực hiện chế độ chính sách, thu chi tài chính Th12	HT, KT	
11	ĐG thực hiện KHNv Th12, triển khai KHNv Th1	HT	
	THÁNG 1/2026		
1	TC dạy học và giáo dục HS theo KHGDNT Th1.	PHTCM	
2	TC họp HĐGD, sinh hoạt tổ chuyên môn, văn phòng Th1.	BGH+ ĐTN+ TT	
3	XDKH và TC sơ kết học kỳ 1.	HT	
4	TC họp CMHS lần 2.	HT+ GVCN	
5	XDKH và TC KTNB lần 3.	HT+ PHTCM	
6	TC theo dõi, kiểm tra, đánh giá CBGVNV Th1.	HT	
7	TC thực hiện chế độ chính sách, thu chi tài chính Th1.	HT , KT	
8	ĐG thực hiện KHNv Th1, triển khai KHNv Th2.	HT	

9	XDKH ôn thi tốt nghiệp các môn tự chọn năm 2026		
	THÁNG 2/2026		
1	TC dạy học và giáo dục HS theo KHGDNT Th2.	PHTCM	
2	TC họp HĐGD, sinh hoạt tổ chuyên môn, văn phòng Th2.	BGH+ ĐTN+ TT	
4	XDKH và TC hội xuân Bính Ngọ 2026.	ĐTN+ Cô Minh	
5	Xây dựng KH cắm trại mừng ngày thành lập Đoàn TN.	BTĐT	
6	TC trực tết nguyên đán.	HT	
7	TC theo dõi, kiểm tra, đánh giá CBGVNV Th2.	HT	
8	XDKH và TC thực hiện chế độ chính sách, thu chi tài chính Th2.	HT, KT	
9	Tổ chức phát quà tết cho hs khó khăn	ĐTN	
10	ĐG thực hiện KHN Th2, triển khai KHN Th3.	HT	
	THÁNG 3/2026		
1	TC hoạt động dạy học và giáo dục HS theo KHGDNT Th3.	PHTCM	
2	TC họp HĐGD, sinh hoạt tổ chuyên môn, văn phòng Th3.	BGH+ ĐTN+ TT	
3	XDKH và TC kỷ niệm ngày quốc tế phụ nữ 8/3	Cô Minh, Cô Thế, Cô Huyền	
4	TC cắm trại mừng ngày thành lập Đoàn TN.	BTĐT	
5	XDKH và TC KTNB lần 4.	HT, PHTCM	
6	TC theo dõi, kiểm tra, đánh giá CBGVNV Th3.	HT	
7	XDKH và TC thực hiện chế độ chính sách, thu chi tài chính Th3	HT, KT	
8	ĐG thực hiện KHN Th3, triển khai KHN Th4	HT	

9	ĐG thực hiện KHNv Th3, triển khai KHNv Th4.	HT	
	THÁNG 4/2026		
1	TC hoạt động dạy học và giáo dục HS theo KHGDNT Th4.	PHTCM	
2	TC họp HĐGD, sinh hoạt tổ chuyên môn, văn phòng Th4.	BGH+ ĐTN+ TT	
3	XDKH và TC kiểm tra cuối HK2 (lớp 12).	PHTCM	
4	XDKH và TC tư vấn nghề nghiệp và TSDH cho HS12.	HT+ Cô Minh	
5	XDKH và TC cho HS đăng ký thi TN THPT năm 2026.	HT+ T. Linh	
6	TC theo dõi, kiểm tra, đánh giá CBGVNV Th4.	HT	
7	XDKH và TC thực hiện chế độ chính sách, thu chi tài chính Th4.	HT, KT	
8	ĐG thực hiện KHNv Th4, triển khai KHNv Th5.	HT	
	THÁNG 5/2026		
1	TC dạy học và giáo dục HS theo KHGDNT Th5.	PHT CM	
2	TC họp HĐGD, sinh hoạt tổ chuyên môn, văn phòng Th5.	BGH+ ĐTN+ TT	
3	XDKH và TC kiểm tra cuối HK2 (lớp 10,11).	PHTCM	
4	ĐG CB, GV, NV theo chuẩn; ĐG viên chức năm học.	HT	
5	XDKH và TC họp CMHS phiên cuối năm học.	HT+GVCN	
6	XDKH và TC lễ bế giảng năm học.	BGH+ ĐTN+ VP	
7	XDKH hoạt động hè năm 2026.	BTĐT	
8	XDKH và TC kiểm kê tài sản lớp, phòng, bộ phận, trường.	PHT VC	
9	Chuẩn bị CSVC thi TNTHPT năm 2026	PHTVC	

10	TC theo dõi, kiểm tra, đánh giá CBGVNV Th5.	HT	
11	XDKH và TC thực hiện chế độ chính sách, thu chi tài chính Th5.	HT, KT	
12	ĐG thực hiện KHNv Th5, triển khai KHNv Th6.	HT	
	THÁNG 6/2025		
1	Báo cáo tổng kết năm học 2025-2026	HT	
2	Hoàn thành hồ sơ thi đua khen thưởng	HT+ T Sơn	
3	Hoàn thành hồ sơ đánh giá công vụ	Ht+ T. Hưng	
4	Điều động GV làm công tác tuyển sinh 10	HT	
5	Điều động GV làm công tác thi TNTHPT	HT	
6	Tổ chức du lịch hè	BGH+ KT	
7	Chuẩn bị tuyển sinh 10	HT+ T. Linh	

Căn cứ vào nội dung kế hoạch, hiệu trưởng, các phó hiệu trưởng, tổ trưởng tổ chuyên môn, tổ văn phòng, giáo viên và nhân viên trong nhà trường xây dựng kế hoạch thực hiện theo nhiệm vụ được phân công phụ trách để đạt hiệu quả trong năm học 2025-2026./.

Nơi nhận:

- Sở GD&ĐT Đồng Nai;
- GV, NV nhà trường
- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG

Phan Ngọc Hồng
Phan Ngọc Hồng

PHÊ DUYỆT CỦA CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG TRƯỜNG

Long Thành, ngày 04 tháng 9 năm 2025

TM. HỘI ĐỒNG TRƯỜNG

CHỦ TỊCH


Phan Ngọc Hồng
Phan Ngọc Hồng

